

Số: 394/KH-THLL

Uông Bí, ngày 9 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chỉ đạo dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật - Năm học 2025- 2026

Căn cứ vào điều 10 tại thông tư 32/2009/TT-BGDĐT của BGD&ĐT ngày 27/10/2009 về đánh giá HS khuyết tật;

Căn cứ công văn số 1179/PGD&ĐT-GDTH ngày 22 tháng 8 năm 2025 của phòng GD&ĐT thành phố Uông Bí về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Tiểu học Lê Lợi xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của ngành, cấp trên về công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.
- Mỗi năm đều được PGD&ĐT tập huấn về dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật.
- Tất cả thầy cô giáo trong nhà trường đều có sự quan tâm đặc biệt đến đối tượng này.
- Ý thức học tập của các em có phần tiến bộ. Các em đã mạnh dạn, tự tin, hòa nhập trong sinh hoạt, vui chơi cùng các bạn trong môi trường tập thể.

2. Khó khăn

- Việc xác định năng lực còn lại của em đề có cơ sở theo dõi quản lí, giáo dục chưa khoa học.
- Kinh nghiệm giảng dạy đối tượng học sinh khuyết tật của một số giáo viên còn hạn chế. Với sĩ số lớp đông nên việc vận dụng các hình thức tổ chức và phương pháp giảng dạy của giáo viên chưa linh hoạt
- Do chưa xác định được năng lực của em nên việc đánh giá, xếp loại còn lúng túng, xây dựng kế hoạch hàng tháng chưa cụ thể.
- Các em chưa được cha mẹ quan tâm, dìu dắt đúng mực.

3. Số lượng học sinh khuyết tật

a. Học sinh đã có hồ sơ

Stt	Họ tên	Dạng tật	Lớp	Họ tên cha (mẹ)	Chỗ ở	GVCN
1	Trần Thảo Vy	Thần kinh, tâm thần trí	1A1	Nguyễn Thùy Linh	Khu 12 QT	Nguyễn Thị Nga

		tuệ				
2	Đặng Minh Khang	Thần kinh, tâm thần trí tuệ	1A6	Đặng Thành Trung	Khu 8 QT	Trần Thị Hà
3	Hoàng Minh Trang	Khuyết tật trí tuệ	2A1	Hoàng Văn Vây	Khu 5A-QT	Nguyễn Thu Trang
4	Nguyễn Hà Bảo Hân	Khuyết tật trí tuệ	2A5	Nguyễn Thị Thu Hà	Khu 4- QT	Nguyễn Thị Hạnh
5	Nguyễn Ngọc Lan	Thần kinh, tâm thần	2A6	Phạm Thị Thái	Tổ 14a khu 4QT	Đỗ Thị Hiền
6	Nguyễn Thiện Nhân	Khuyết tật trí tuệ nặng	3A4	Đỗ Thị Tâm	Tổ 13B, K4- QT	Nguyễn Thị Hạnh
7	Nguyễn Công Vinh	Chậm phát triển trí tuệ, ngôn ngữ	4A4	Nguyễn Công Hùng	Tổ 11-khu 3- QT	Nguyễn Thị Hạnh
8	Hoàng Gia Bảo	KT thiếu năng trí tuệ	4A5	Hoàng Gia Phong	Tổ 6-Khu 2- QT	Dương Thị Lành
9	Nguyễn Hải Phong	Tâm thần trí tuệ	5A2	Trần Thị Huệ	Khu 8 QT	Phí Thị Thu
10	Dương Mạnh Vinh	Khuyết tật trí tuệ	5A5	Dương Tiến Dũng	Khu 3-QT	Quách Thị Bích Huệ
11	Ngô Phương Thảo	Khuyết tật trí tuệ	5A6	Vũ Thị Hồng Lê	Khu 5A-QT	Nguyễn Thị Thanh Lam
12	Giàng Mạnh Tuấn	Trí tuệ	5A6	Giàng A Khua	Khu 5 QT	Nguyễn Thị Thanh Lam

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC HOÀ NHẬP

- Giúp học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những người học khác.

- Tạo điều kiện và cơ hội cho học sinh khuyết tật học văn hóa, vui chơi giải trí, hòa nhập cộng đồng, phục hồi chức năng và phát triển.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ

1.1 Đối với nhà trường

- Thực hiện nghiêm túc các công văn chỉ đạo các cấp đối với công tác giáo dục hòa nhập. Huy động và tiếp nhận trẻ khuyết tật đến học.

- Xây dựng cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho học sinh khuyết tật được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho người khuyết tật theo đơn vị lớp.

- Thực hiện đúng quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật

theo quy định hiện hành.

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh và phụ huynh có con bị khuyết tật.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện bồi dưỡng về công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên trực tiếp dạy hòa nhập thực hiện đúng các nội dung đã được Phòng GD&ĐT đã tập huấn.
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho học sinh khuyết tật.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện của giáo viên trong việc lập kế hoạch và thực hiện giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi học sinh khuyết tật được bình đẳng trong học tập và được giáo dục kỹ năng sống để hòa nhập cộng đồng.
- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho học sinh khuyết tật.

1.2 Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng, thống nhất, triển khai kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật ở từng bộ môn mà tổ phụ trách theo kế hoạch của nhà trường
- Tham gia xây dựng, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật, của giáo viên.
- Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề giáo dục cho học sinh khuyết tật.
- Phối hợp với các tổ chức, các cơ sở giáo dục khác trong việc giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật.

1.3 Đối với lớp hòa nhập

- Cần quan tâm, chia sẻ, động viên học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động của lớp.
- Hỗ trợ học sinh khuyết tật về các hoạt động mà các em chưa thực hiện được.

1.4 Đối với nhân viên Y tế:

- Lập sổ theo dõi HSKT, hàng tháng kiểm tra sức khỏe của HSKT.
- Theo dõi diễn biến tâm lý của học sinh khuyết tật để kịp thời tư vấn cho giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn điều chỉnh kế hoạch, phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh, ghi sổ tư vấn tâm lý cho học sinh.

* Giáo viên lập hồ sơ GDHNNKT của lớp gồm: Kế hoạch cá nhân GDHNNKT;

- Danh sách học sinh khuyết tật; Chứng nhận dạng tật. Sổ theo dõi đánh giá; Học bạ, bài kiểm tra,
- Hồ sơ này sẽ được bàn giao cho giáo viên lớp trên.

1.5 Các thành viên khác trong tổ tư vấn

- Quan tâm tới học sinh khuyết tật, cùng với giáo viên chủ nhiệm tư vấn cho nhà trường và gia đình học sinh khuyết tật trong việc chăm sóc sức khỏe, hỗ

trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.

- Tư vấn cho giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch cá nhân.

1.6 Đối với học sinh khuyết tật

- Chăm lo rèn luyện, phục hồi chức năng, bảo vệ sức khỏe; thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện theo chương trình và kế hoạch của trường; tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường phù hợp với khả năng của mình.

- Tôn trọng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nội quy nhà trường; giữ gìn và bảo vệ tài sản chung.

- Báo cáo tình hình sức khỏe, khả năng học tập cho người phụ trách lớp hoặc đề xuất nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

1.7 Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh khuyết tật

- Mỗi học sinh khuyết tật đều được lập hồ sơ giáo dục cá nhân, trong đó có các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu hàng năm và mục tiêu học kỳ; thời gian thực hiện; nội dung, biện pháp thực hiện; người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.

- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học chung và nhu cầu, khả năng của người khuyết tật theo hướng dẫn của Bộ.

3. Nội dung, phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả GDHNNKT

3.1. Nội dung, phương pháp giáo dục

- Căn cứ nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GD-ĐT đối với cấp học Tiểu học.

- Dựa vào khả năng, nhu cầu của mỗi học sinh khuyết tật đã xác định trong sổ KHGDCN và kế hoạch giáo dục chung.

- Trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình các môn học và phương pháp giáo dục một cách phù hợp với từng đối tượng người học.

- GVBM đề xuất miễn, giảm một số nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của cá nhân người học không thể đáp ứng được.

3.2. Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập người khuyết tật

- Đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật dựa vào nội dung, hình thức học tập đã được điều chỉnh; kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, khả năng hòa nhập theo từng đối tượng cụ thể.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật phải căn cứ vào các hoạt động, kết quả học tập, lưu giữ bài làm, bài tập và nhận xét của giáo viên được phân công giảng dạy hoặc phụ trách học sinh khuyết tật.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của người học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với BGH nhà trường

- Tổ chức thực hiện mục tiêu giáo dục, các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác giáo dục hòa nhập.
- Tổ chức thực hiện điều chỉnh nội dung, chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng mô hình giáo dục đa dạng, phù hợp với trẻ
- Huy động sự tham gia của các lực lượng cộng đồng.
- Tổ chức mở các chuyên đề, tạo điều kiện cho giáo viên giảng dạy học tập, trao đổi kinh nghiệm.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên.
- Tổ chức gặp gỡ, trao đổi giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh học sinh, cán bộ cộng đồng nhằm giúp đỡ học sinh

2. Đối với giáo viên chủ nhiệm dạy hòa nhập.

- Giáo viên dạy hòa nhập phải tôn trọng và thực hiện các quyền của người khuyết tật, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương trẻ khuyết tật, có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.
- Chủ động phối hợp với tổ tư vấn, tổ chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật.
- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Tư vấn cho nhà trường và gia đình học sinh khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập học sinh người khuyết tật.
- Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục đối với từng môn học, từng bài học, vận dụng các phương pháp giảng dạy một cách linh hoạt.
- Làm sổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh, phiếu tìm hiểu khả năng nhu cầu của trẻ khuyết tật
- Thiết lập, duy trì mối quan hệ với gia đình học sinh để trao đổi những thông tin, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh cách dạy nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp, ngôn ngữ, hành vi tích cực của học sinh tại gia đình và cộng đồng.
- Thực hiện đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo mục tiêu bài dạy.
- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục cho học sinh khuyết tật.
- Đánh giá học sinh theo 3 tiêu chí cơ bản sau:
 - + Đánh giá kết quả lĩnh hội kiến thức
 - + Đánh giá kết quả rèn luyện kỹ các kỹ năng

+ Đánh giá thái độ hòa nhập cộng đồng

- Thường xuyên báo cáo kết quả giáo dục trẻ KT với BGH nhà trường

V. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG

Thời gian	Nội dung	Biện pháp	Người thực hiện
Tháng 9	- Tìm hiểu lí lịch, tâm lí, sức khỏe, trình độ ... của HS. - Thành lập tổ tư vấn tâm lí cho HSKT - Xây dựng kế hoạch. - Duyệt kế hoạch cá nhân. - Triển khai giáo dục HSKT theo kế hoạch đã xây dựng.	- Tìm hiểu thông qua kế hoạch cá nhân của năm học 2025-2026, thông qua GVCN năm trước, qua phụ huynh và qua trò chuyện với HS. - Chuyên môn đề nghị HT ra quyết định. - Đ/c PHT xây dựng kế hoạch chung, Tổ chuyên môn XDKH lồng vào KH tổ, GVCN căn cứ vào đối tượng HS cùng tổ tư vấn xây dựng kế hoạch cá nhân cho từng HSKT. - Từng GVCN duyệt kế hoạch cá nhân của HSKT với đ/c PHT. - GVCN và GVbộ môn thực hiện giáo dục trẻ KT theo KH cá nhân đã duyệt.	- GVCN - HT và PHT - PHT, tổ tư vấn TL và GVCN có HSKT. - PHT và GVCN - GVCN
Tháng 10	- Tiếp tục theo dõi và triển khai các HĐ giáo dục với trẻ KT	- GV tiếp tục xây dựng KH bài dạy và triển khai các HĐ giáo dục (Có điều chỉnh cho phù hợp nếu cần thiết)	GVCN, GVBM
Tháng 11	- Đánh giá kết quả GD giữa kỳ I và xây dựng kế hoạch cá nhân cho cuối kỳ I.	- Ra bài KT phù hợp với khả năng trình độ của HSKT - Căn cứ vào quá trình học tập và bài KTCK I mà GVCN, GVBM cùng tổ tư vấn thảo luận đánh giá kết quả GDGKI	GVCN, GVBM và tổ tư vấn.
Tháng 12	- Tiếp tục theo dõi và triển khai các HĐ giáo dục với trẻ KT	- GV tiếp tục soạn bài và triển khai các HĐ giáo dục (Có điều chỉnh cho phù hợp nếu cần thiết)	GVCN, GVBM
Tháng 1/2026	- Đánh giá kết quả GD cuối kỳ I và xây dựng kế hoạch cá nhân cho giữa kỳ II.	- Ra bài KT phù hợp với khả năng trình độ của HSKT - Căn cứ vào quá trình học tập và bài KTCK I mà GVCN, GVBM cùng tổ tư vấn thảo luận đánh giá kết quả GDCKI cho HSKT. - Xây dựng KH giáo dục kỳ II	GVCN, GVBM tư vấn.

		và GKII	
Tháng 2	- Tiếp tục theo dõi và triển khai các HĐ giáo dục với trẻ KT	- GV tiếp tục soạn bài và triển khai các HĐ giáo dục (Có điều chỉnh cho phù hợp nếu cần thiết)	GVCN, GVBM
Tháng 3	- Đánh giá kết quả GD giữa kỳ II và xây dựng kế hoạch cá nhân cho cuối kỳ II.	- Ra bài KT phù hợp với khả năng trình độ của HSKT - Căn cứ vào quá trình học tập và bài KT GK II mà GVCN, GVBM cùng tổ tư vấn thảo luận đánh giá kết quả GD GKII cho HSKT. - Xây dựng KH giáo dục cho cuối kỳ II	GVCN, GVBM tư vấn.
Tháng 4	- Tiếp tục theo dõi và triển khai các HĐ giáo dục với trẻ KT	- GV tiếp tục soạn bài và triển khai các HĐ giáo dục (Có điều chỉnh cho phù hợp nếu cần thiết)	GVCN, GVBM
Tháng 5	- Đánh giá kết quả GD cuối năm.	- Ra bài KT phù hợp với khả năng trình độ của HSKT. - Căn cứ vào quá trình học tập và bài KTCNI mà GVCN, GVBM cùng tổ tư vấn thảo luận đánh giá kết quả GDCN cho HSKT. - Xây dựng kế hoạch GD trong hè.	GVCN, GVBM tư vấn.

Trên đây là kế hoạch dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật năm học 2025-2026, đề nghị các bộ phận, cá nhân, tổ chuyên môn nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện mọi vướng mắc cần được giải đáp, hỗ trợ phải báo cáo kịp thời với Ban giám hiệu để có hướng giải quyết./.

Nơi nhận:

- TTCM (c/đ)
- GV có HSKT (t/h)

**KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Mơ

